

Netrava NS-F – Switch mạng

Tài liệu thông số kỹ thuật · Mã tài liệu DS-NETRAVANSF-VI · Rev. 2026.2 · Phát hành tháng 8/2026 · Bản tiếng Việt

Netrava NS-F là dòng switch mạng của Netrava, gồm 4 phiên bản. Tài liệu này liệt kê đầy đủ thông số điện, môi trường và độ bền dùng cho việc thiết kế hệ thống, đối chiếu khi bảo hành và lập hồ sơ dự án. Các giá trị hiệu năng được đo trong điều kiện phòng thí nghiệm của hãng; hiệu năng thực tế phụ thuộc cấu hình hệ thống.

1. Thông số chung

Cổng uplink	Không
PoE	Không
Loại switch	Không quản lý (Unmanaged)
Tính năng	Plug-and-play, tự động MDI/MDIX
Jumbo frame	Không
MTBF	300.000 giờ
Làm mát	Không quạt (fanless)
Nhiệt độ hoạt động	0–40 °C

2. Thông số theo phiên bản

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Số cổng	Kiểu dáng	Bảng thông chuyển mạch	Tốc độ chuyển tiếp
NS-F5	NT-NS-F5	5 x RJ45 10/100Mbps	Để bàn, vỏ kim loại	1 Gbps	0,7 Mpps
NS-F8	NT-NS-F8	8 x RJ45 10/100Mbps	Để bàn, vỏ kim loại	1,6 Gbps	1,2 Mpps
NS-F16	NT-NS-F16	16 x RJ45 10/100Mbps	Gắn tủ rack 19 inch, 1U	3,2 Gbps	2,4 Mpps
NS-F24	NT-NS-F24	24 x RJ45 10/100Mbps	Gắn tủ rack 19 inch, 1U	4,8 Gbps	3,6 Mpps

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Bảng địa chỉ MAC	Bộ nhớ đệm gói	Công suất tiêu thụ tối đa
NS-F5	NT-NS-F5	2K	1,5 Mbit	4,2 W
NS-F8	NT-NS-F8	2K	1,5 Mbit	5,6 W
NS-F16	NT-NS-F16	2K	1,5 Mbit	9,2 W
NS-F24	NT-NS-F24	8K	4,1 Mbit	12,8 W

3. Chứng nhận và tuân thủ

CE, FCC Class A, RoHS, UL

4. Bảo hành

Bảo hành 36 tháng theo tem và hóa đơn, tiếp nhận tại Trung tâm Bảo hành Máy tính Sông Giả, số 17 đường Bến Giả, phường Bến Giả, TP. Giả. Không bảo hành khi tem niêm phong rách, sản phẩm cháy nổ do nguồn điện hoặc vào nước.